

DAO ĐỘNG BIÊN ĐỘ HẠP

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành sản xuất phân bón nửa cuối năm 2024

Từ đầu 2024 giá urê thế giới đã khởi sắc trở lại sau khi tạo đáy trong Q2/23 trong bối cảnh nguồn cung thế giới bị thắt chặt khi Trung Quốc và Nga cùng hạn chế xuất khẩu.

Trong khi đó, nhu cầu tiêu thụ phân bón toàn cầu ngày càng tăng, khiến giá urê ngày càng leo thang.

Xung đột Trung Đông kéo dài có thể làm gián đoạn nguồn cung urê trong khu vực đó. Đây là cơ hội cho những quốc gia xuất khẩu urê khác, trong đó có Việt Nam.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 5,60 điểm trong phiên 07/08 kết phiên ở mức 1.215,88 điểm. Thanh khoản giảm 33,64% so với phiên giao dịch ngày 05/08. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 1.358 tỷ đồng trên HOSE nhưng không làm lung lay sự phục hồi. Kết phiên, sắc xanh bao phủ trên diện rộng.

Thị trường khả năng tiếp tục phục hồi đi kèm với rung lắc khi tiến đến vùng kháng cự 1.220 điểm trong phiên giao dịch ngày 08/08. Thanh khoản vẫn ở mức thấp cho thấy dòng tiền vẫn chưa sẵn sàng quay trở lại thị trường. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tăng nhẹ cho thấy cơ hội mua mới chưa nhiều. Để có tín hiệu tạo đáy, VN-Index cần duy trì dao động quanh đường MA200 (1.200 điểm) và ngưỡng 1.180 điểm không bị vi phạm.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	39,86	29,63	1.229,63	1.247,73	1.265,21	1.258,92
Hành động	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Quan sát

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

DCM

Khuyến nghị: **Mua**

TP: **41.000 VND** | **UPSIDE: +14%**

Chiến lược hành động

MUA: Ưu tiên nắm giữ tỷ trọng tiền mặt cao. NĐT nên thận trọng quan sát, không nên trung bình giá, không dùng margin và hạn chế mua đuổi. Chỉ giải ngân từng phần với những cổ phiếu cho điểm mua an toàn và có KQKD Q2 tốt.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu hồi của thị trường để bán bớt cổ phiếu yếu, gãy mốc hỗ trợ sâu, ưu tiên giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.215,88	0,46
KLCP (triệu CP)	623,85	-9,44
GTGD (tỷ VND)	14.192	-13,23
Khớp lệnh	11.636	-15,94
Thỏa thuận	2.556	1,70
HNX-Index		
Đóng cửa	227,95	0,66
KLCP (triệu CP)	43,43	-30,19
GTGD (tỷ VND)	900,18	7,92
UPCoM		
Đóng cửa	92,03	-0,21
KLCP (triệu CP)	37,52	-1,33
GTGD (tỷ VND)	674,2	-7,60

Diễn biến TTCK Mỹ: Hợp đồng tương lai của các chỉ số thị trường Mỹ tiếp tục giảm sau khi chứng khoán không thể duy trì đà tăng sớm vào thứ Tư, làm dấy lên lo ngại rằng các yếu tố gây ra đợt bán tháo hôm thứ Hai vẫn chưa biến mất. S&P 500 giảm 0,77% xuống 5.199,5 và chỉ số Nasdaq giảm 1,05% xuống 16.195,81. Chỉ số Dow giảm khoảng 234 điểm, tương đương 0,60% xuống 38.763,45.

Thế giới: Qua hơn nửa năm 2024, nợ công của Mỹ vừa lần đầu vượt mốc 35 nghìn tỷ USD. Chỉ riêng từ đầu năm đến nay, khối nợ của Chính phủ Mỹ đã tăng thêm 1 nghìn tỷ USD, đưa tỷ lệ nợ trên GDP lên 98%. Theo dự báo của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), với các chính sách hiện tại của Mỹ, tới năm 2032, tỷ lệ này có thể vượt 140%. Hiện tại, nợ công của Mỹ tương đương tổng GDP của Trung Quốc, Nhật Bản, Đức, Ấn Độ và Anh cộng lại. Từ năm 2020 đến nay, nợ công Mỹ tăng thêm 11,8 nghìn tỷ USD, chiếm hơn 30% tổng mức nợ công hiện tại. Nợ của chính phủ nước này vào đầu năm 2008 là 9,2 nghìn tỷ USD và lần đầu vượt mốc 1 nghìn tỷ USD vào năm 1981.

Việt Nam: Theo dữ liệu VBMA, tính đến ngày 02/8, có 33 đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ trị giá 31.387 tỷ đồng và 01 đợt phát hành ra công chúng trị giá 395 tỷ đồng trong tháng 7/2024. Lũy kế từ đầu năm có 175 đợt phát hành riêng lẻ trị giá 168.433 đồng và 12 đợt phát hành ra công chúng trị giá 14.586 tỷ đồng. Trong số các đợt phát hành riêng lẻ, các trái phiếu đã được xếp hạng tín nhiệm chiếm 7% giá trị. Trong đợt phát hành của tháng 7, ngoài 4 đợt phát hành thuộc về ngành Xây dựng, Bất động sản, chỉ duy nhất 01 đợt phát hành thuộc ngành Tài chính, còn 28 đợt phát hành còn lại đều thuộc về ngành Ngân hàng. Cũng theo thống kê của VBMA, lũy kế từ đầu năm đến hết tháng 7, ngành Ngân hàng có tỷ lệ phát hành cao nhất trong các ngành chiếm 67,2%, tương đương khoảng 123.000 tỷ đồng.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tiếp tục đà tăng nhẹ kết phiên ở mức 25.165.

Dầu: Giá dầu thô Brent kỳ hạn tăng trên 78 USD/thùng vào thứ Tư, tiếp tục xu hướng tăng sau khi báo cáo EIA cho thấy tồn kho dầu thô của Mỹ giảm lớn hơn dự kiến. Tồn kho dầu thô giảm tuần thứ 6, giảm 3,728 triệu thùng, nhiều hơn mức giảm 0,4 triệu thùng được dự đoán. Tuy nhiên, dự trữ xăng và sản phẩm chưng cất tăng lên trong giai đoạn này. Giá dầu tăng được thúc đẩy bởi những lo ngại về phía nguồn cung.

CCI: Nửa đầu năm 2024, cơ cấu doanh thu hai mảng chủ lực của Tổng công ty Xây dựng số 1 - CTCP (CCI - UPCoM) đều tăng mạnh. Doanh thu hoạt động xây dựng tăng 121,5%, đạt hơn 2.377 tỷ đồng, chiếm 64,8% tổng doanh thu. Doanh thu bán hàng hoá (kinh doanh vật tư) tăng 98,2%, lên gần 1.162 tỷ đồng, chiếm 31,7%. Cũng trong 6 tháng đầu năm, CCI có hai khoản chi đều tăng nhưng lại là khao khát của nhiều doanh nghiệp cùng lĩnh vực. Theo đó, chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng 11,3%, tương ứng tăng thêm 5,07 tỷ đồng lên 49,82 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế tăng 151,3%, lên 26,71 tỷ đồng. Đây là khoản tăng vì khối lượng công việc khổng lồ cần tổng công ty bổ sung chi phí để bao quát. Quá trình này cũng giúp doanh thu đạt 2.272,1 tỷ đồng trong quý II, lũy kế nửa đầu năm 2024 ghi nhận doanh thu đạt 3.667,28 tỷ đồng, tăng 105,8% so với cùng kỳ. Lũy kế nửa đầu năm 2024, CCI ghi nhận doanh thu đạt 3.667,28 tỷ đồng, tăng 105,8% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế đạt 35,67 tỷ đồng, tăng 82,5% so với cùng kỳ năm trước.

PTB: Công ty Cổ phần Phú Tài vừa công bố báo cáo tài chính quý 2/2024 với doanh thu thuần đạt 1.608 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu nhờ tăng sản lượng gỗ và đá. Trong khi đó, doanh thu tài chính đạt 24 tỷ đồng, gấp hơn 4 lần so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu nhờ lãi từ chênh lệch tỷ giá phát sinh trong nửa đầu năm nay. Vốn là doanh nghiệp chủ yếu hoạt động tại thị trường xuất khẩu, việc tỷ giá USD/VND neo ở mức cao từ đầu năm đến nay đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng kết quả kinh doanh của Phú Tài. Kết quả, Phú Tài ghi nhận lợi nhuận sau thuế đạt 114 tỷ đồng, tăng 11,6% so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh nghiệp này ghi nhận tổng doanh thu thuần 3.045 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt 247 tỷ đồng, lần lượt tăng 5,5% và 23,5% so với cùng kỳ năm trước. Qua đó, hoàn thành 49% kế hoạch doanh thu và 60% kế hoạch lợi nhuận cả năm nay.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.199,50	-0,77	9,01
DJIA	38.763,45	-0,60	2,85
Nasdaq	16.195,81	-1,05	7,89
Shanghai	2.869,83	0,09	-3,53
Hang Seng	16.877,86	1,38	-0,99

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.386,50	-0,08	15,70
Dầu WTI	75,20	3,12	4,95
Dầu Brent	78,33	2,79	1,67
Than	145	-0,34	-0,96
Đồng	3,92	-1,53	1,00
Quặng sắt	102,86	-1,27	-24,57
Thép	415,53	0,01	-24,63

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	103,05	0,11	1,65
USD/JPY	145,90	0,95	3,43
USD/CNY	7,1596	0,03	0,48
EUR/USD	1,0932	0,04	-0,94
GBP/USD	1,2681	-0,11	-0,38

Top đợt phá khối lượng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VHM	1.365,70	37,20	6,90
VRE	387,45	73,80	1,51
HQC	20,85	3,59	6,21
VIC	227,20	42,35	2,54
NRC	6,90	3,60	-7,69

Top giá trị giao dịch (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VHM	1.365,70	37,20	6,90
VNM	782,61	73,80	1,51
TCB	431,17	21,80	-2,24
HPG	401,83	26,05	-0,95
VRE	387,45	18,00	5,88

DCM

(HOSE)

Khuyến nghị

Mua

Giá hiện tại (07/08/2024)

36.200

Giá mục tiêu

41.000

Tiềm năng tăng trưởng

14%–18%

Vùng mua

34.600–36.000

Ngưỡng cắt lỗ

<33.600

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

KQKD 6 tháng đầu năm bứt phá: Trong 6T2024, DCM có doanh thu thuần đạt 6.607 tỷ đồng (+9,6% yoy), lợi nhuận sau thuế đạt 919 tỷ đồng (+69%% yoy), nhờ sản lượng tiêu thụ phân urê và NPK phục hồi mạnh. Qua đó, hoàn thành 115% kế hoạch lợi nhuận cả năm.

Tăng cường tiêu thụ phân bón khi bước vào cao điểm mùa vụ ở trong nước và tăng cường xuất khẩu khi thấp điểm mùa vụ. Tăng cường mạng lưới tiếp thị trong nước, nhiều vùng sắp vào vụ cao điểm, nhu cầu tăng cao nhưng giá phân bón hợp lý sẽ kích thích tiêu dùng mạnh.

Mở rộng thị trường xuất khẩu: DCM đã xuất khẩu thành công phân urê sang 2 thị trường “khó tính” Australia và New Zealand, xuất khẩu hơn 35.000 tấn phân bón sang Mexico. Với lợi thế hiện hữu tại 18 quốc gia trên thế giới, DCM tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu sang các thị trường đã chiếm lĩnh và mở rộng sang thị trường mới.

Tiếp tục đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển hạ tầng kho cảng, logistics, đảm bảo rút ngắn thời gian, tối ưu chi phí vận chuyển, triển khai các giải pháp tăng công suất vận hành nhà máy an toàn lên 10%-20%.

Hoàn tất thương vụ thu tóm nhà máy Phân bón Hàn – Việt, với tổng công suất thiết kế 360.000 tấn NPK/năm, giúp nâng tổng công suất sản xuất NPK của DCM lên hơn 600.000 tấn NPK/năm, góp phần tạo động lực tăng trưởng mới cho DCM.

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Hóa chất
Biến động giá 1Y	24.300-41.800
KLGDBQ 10D (CP)	4.239.550
Vốn hóa (tỷ đồng)	19.164,28
BVPS	18.768
P/E (lần)	12,94
P/B (lần)	1,82
EPS (VND)	2.798,29
SL CPLH (triệu CP)	529,40
Tỷ lệ free-float (%)	25,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	7,52
ROA (%)	7,54
ROE (%)	15,00

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

DCM vẫn giữ được mốc hỗ trợ quan trọng MA100, đồng thời các chỉ báo khác đã cho tín hiệu ngừng giảm và có xu hướng tích lũy trở lại. Cần quan sát thêm yếu tố dòng tiền vào để quyết định điểm mua phù hợp.

CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau · 1D · HSX

O35.50 H36.45 L35.10 C36.20 +0.70 (+1.97%)



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Đứng ngang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	47,69	Quan sát
MFI	46,15	Quan sát
MA10	36,35	Quan sát
MA20	37,01	Quan sát
MA50	37,05	Quan sát
MA100	34,86	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	VHC	Theo dõi	66,5-68,5			82.000	64.200			
---	------------	----------	-----------	--	--	--------	--------	--	--	--

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	ACB	Nắm giữ	23,2-24,0	24/7/24	23.800	28.000	22.400			-1,7%
2	TNG	Nắm giữ	23,0-24,5	26/7/24	24.300	27.000	21.800			2,9%
3	GAS	Nắm giữ	77,0-78,1	31/7/24	77.500	87.000	74.400			2,5%
4	MWG	Nắm giữ	62,5-64,5	31/7/24	63.500	75.000	57.500			-1,9%
5	BAF	Nắm giữ	17,5-18,0	02/8/24	17.500	21.200	16.900			2,9%
6	BCM	Nắm giữ	65,0-67,0	06/8/24	66.700	72.500	62.700			7,9%
7	FPT	Nắm giữ	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000			1,7%
8	HAH	Nắm giữ	38,5-40,0	07/8/24	38.900	47.000	37.300			1,5%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BCM	Chốt lời	62,0-66,8	22/7/24	66.300	72.500	59.900	01/8/24	72.500	9,4%
2	HPG	Cắt lỗ	27,3-28,4	23/7/24	27.800	35.000	26.400	01/8/24	27.600	-0,7%
3	ACV	Cắt lỗ	111,5-117,5	30/7/24	115.000	138.000	108.800	05/8/24	110.000	-4,3%
4	PHP	Cắt lỗ	25,5-26,8	25/7/24	26.800	30.000	24.800	05/8/24	26.000	-3,0%



Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.